

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **26** /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **25** tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị
hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHOÁ X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Kết luận số 1437-KL/TU ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Tỉnh ủy kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 32;

Xét Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành

chính cấp tỉnh, cấp xã của tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 34/BC-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính (gọi tắt là ĐVHC) cấp xã của tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thành Công, phường Tân Tiến, phường Tân Thành, phường Tự An, phường Tân Lợi và xã Cư Êbur thuộc thành phố Buôn Ma Thuột thành một ĐVHC, đặt tên là phường Buôn Ma Thuột.

2. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân An, xã Ea Tu và xã Hòa Thuận thuộc thành phố Buôn Ma Thuột thành một ĐVHC, đặt tên là phường Tân An.

3. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Hòa, phường Tân Lập và xã Hòa Thắng thuộc thành phố Buôn Ma Thuột thành một ĐVHC, đặt tên là phường Tân Lập.

4. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thành Nhất và phường Khánh Xuân thuộc thành phố Buôn Ma Thuột thành một ĐVHC, đặt tên là phường Thành Nhất.

5. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ea Tam và xã Ea Kao thuộc thành phố Buôn Ma Thuột thành một ĐVHC, đặt tên là phường Ea Kao.

6. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Hòa Xuân, xã Hòa Phú và xã Hòa Khánh thuộc thành phố Buôn Ma Thuột thành một ĐVHC, đặt tên là xã Hòa Phú.

7. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đạt Hiếu, phường An Bình, phường An Lạc, phường Thiện An, phường Thống Nhất và phường Đoàn Kết thuộc thị xã Buôn Hồ thành một ĐVHC, đặt tên là phường Buôn Hồ.

8. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Tân, xã Cư Bao, xã Bình Thuận thuộc thị xã Buôn Hồ thành một ĐVHC, đặt tên là

phường Cư Bao.

9. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của của xã Ea Siên và xã Ea Drông thuộc thị xã Buôn Hồ thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Drông.

10. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của của thị trấn Ea Súp, xã Cư M'lan và xã Ea Lê thuộc huyện Ea Súp thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Súp.

11. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Rốc, xã Ia Jloi và xã Cư Kbang thuộc huyện Ea Súp thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Rốc.

12. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bung và xã Ya Tờ Mốt thuộc huyện Ea Súp thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Bung.

13. Thành lập ĐVHC trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ia Rvê thuộc huyện Ea Súp, đặt tên là xã Ia Rvê.

14. Thành lập ĐVHC trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ia Lốp thuộc huyện Ea Súp, đặt tên là xã Ia Lốp.

15. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Wer, xã Ea Huar và xã Tân Hòa thuộc huyện Buôn Đôn thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Wer.

16. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bar, xã Ea Nuôi và xã Cuôr Knia thuộc huyện Buôn Đôn thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Nuôi.

17. Thành lập ĐVHC trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Krông Na thuộc huyện Buôn Đôn, đặt tên là xã Buôn Đôn.

18. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Kiết, xã Ea Kuêh thuộc huyện Cư M'gar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Kiết.

19. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea M'Droh, xã Quảng Hiệp và xã Ea M'nang thuộc huyện Cư M'gar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea M'Droh.

20. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Quảng Phú, thị trấn Ea Pók, xã Cư Suê và xã Quảng Tiến thuộc huyện Cư M'gar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Quảng Phú.

21. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cuôr Đăng, xã Ea Drong thuộc huyện Cư M'gar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cuôr Đăng.

22. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư M'gar, xã Ea Kpam và xã Ea H'ding thuộc huyện Cư M'gar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cư M'gar.

23. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Tul, xã Ea Tar và xã Cư Dliê Mnông thuộc huyện Cư M'gar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Tul.

24. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Pong Drang, xã Ea Ngai và xã Tân Lập thuộc huyện Krông Búk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Pong Drang.

25. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Né và xã Chú Kbo thuộc huyện Krông Búk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Krông Búk.

26. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Pong và xã Ea Sin thuộc huyện Krông Búk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cư Pong.

27. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Nam, xã Ea Tір và xã Ea Khāl thuộc huyện Ea H'leo thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Khāl.

28. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Drăng, xã Ea Ral và xã Dliê Yang thuộc huyện Ea H'leo thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Drăng.

29. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Mốt, xã Ea Wy và xã Cư A Mung thuộc huyện Ea H'leo thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Wy.

30. Thành lập ĐVHC trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea H'leo thuộc huyện Ea H'leo, đặt tên là xã Ea H'leo.

31. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Hiao và xã Ea Sol thuộc huyện Ea H'leo thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Hiao.

32. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Krông Năng, xã Phú Lộc và xã Ea Hồ thuộc huyện Krông Năng thành một ĐVHC, đặt tên là xã Krông Năng.

33. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Tân, xã Dliê Ya và xã Ea Tóh thuộc huyện Krông Năng thành một ĐVHC, đặt tên là xã Dliê Ya.

34. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Tam, xã Cư Klông và xã Tam Giang thuộc huyện Krông Năng thành một ĐVHC, đặt

tên là xã Tam Giang.

35. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Dăh, xã Phú Xuân, xã Ea Púk thuộc huyện Krông Năng thành một ĐVHC, đặt tên là xã Phú Xuân.

36. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phước An, xã Ea Yông, xã Hòa An và xã Hòa Tiến thuộc huyện Krông Pắc thành một ĐVHC, đặt tên là xã Krông Pắc.

37. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Knuéc, xã Ea Kênh và xã Hòa Đông thuộc huyện Krông Pắc thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Knuéc.

38. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Tiến, xã Ea Uy và xã Ea Yiêng thuộc huyện Krông Pắc thành một ĐVHC, đặt tên là xã Tân Tiến.

39. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Kuăng, xã Ea Hiu và xã Ea Phê thuộc huyện Krông Pắc thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Phê.

40. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Krông Búk và xã Ea Kly thuộc huyện Krông Pắc thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Kly.

41. Thành lập ĐVHC trên cơ sở trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vụ Bồn thuộc huyện Krông Pắc, đặt tên là xã Vụ Bồn.

42. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Kar, xã Cư Huê, xã Ea Đar, xã Ea Kmút, xã Cư Ni và xã Xuân Phú thuộc huyện Ea Kar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Kar.

43. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Ô và xã Cư Elang thuộc huyện Ea Kar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Ô.

44. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Knốp, xã Ea Tih, xã Ea Sô và xã Ea Sar thuộc huyện Ea Kar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Knốp.

45. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Yang và xã Cư Bông thuộc huyện Ea Kar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cư Yang.

46. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Prông và xã Ea Păl thuộc huyện Ea Kar thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Păl.

47. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn M'Drăk,

xã Krông Jing và xã Ea Lai thuộc huyện M'Drăk thành một ĐVHC, đặt tên là xã M'Drăk.

48. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Riêng, xã Ea M'Doal và xã Ea H'Mlay thuộc huyện M'Drăk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Riêng.

49. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư M'ta và xã Cư Króa thuộc huyện M'Drăk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cư M'ta.

50. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Krông Á và xã Cư San thuộc huyện M'Drăk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Krông Á.

51. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Prao và xã Ea Pil thuộc huyện M'Drăk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cư Prao.

52. Thành lập ĐVHC trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Trang thuộc huyện M'Drăk, đặt tên là xã Ea Trang.

53. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Yang Reh, xã Ea Trul và xã Hòa Sơn thuộc huyện Krông Bông thành một ĐVHC, đặt tên là xã Hòa Sơn.

54. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Dang Kang, xã Cư Kty và xã Hòa Thành thuộc huyện Krông Bông thành một ĐVHC, đặt tên là xã Dang Kang.

55. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Krông Kmar, xã Hòa Lễ và xã Khuê Ngọc Điền thuộc huyện Krông Bông thành một ĐVHC, đặt tên là xã Krông Bông.

56. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Cư Drăm và xã Yang Mao thuộc huyện Krông Bông thành một ĐVHC, đặt tên là xã Yang Mao.

57. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Hòa Phong và xã Cư Pui huyện Krông Bông thành một ĐVHC, đặt tên là xã Cư Pui.

58. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yang Tao, xã Bông Krang và thị trấn Liên Sơn thuộc huyện Lắk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Liên Sơn Lắk.

59. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Liêng, xã Buôn Triết và xã Buôn Tría thuộc huyện Lắk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Đăk Liêng.

60. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Ka và xã Ea Rbin thuộc huyện Lắk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Nam Ka.

61. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Phoi và xã Đăk Nuê thuộc huyện Lắk thành một ĐVHC, đặt tên là xã Đăk Phoi.

62. Thành lập ĐVHC trên cơ sở trên cơ sở giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Krông Nô thuộc huyện Lắk, đặt tên là xã Krông Nô.

63. Nhập toàn bộ diện tích, quy mô dân số của xã Ea Ning, xã Ea Hu và xã Cư Êwi thuộc huyện Cư Kuin thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Ning.

64. Nhập toàn bộ diện tích, quy mô dân số của xã Dray Bhang, xã Hòa Hiệp và một phần diện tích, quy mô dân số của xã Ea Bhók (gồm các thôn 2, thôn 4, thôn 6, thôn 7, buôn Ea Mta, buôn Ea Khít, buôn Ea Khít A, buôn Ea Kmar, buôn Ko Êmông, buôn Ko Êmông A và buôn Ea Bhók) thuộc huyện Cư Kuin thành một ĐVHC, đặt tên là xã Dray Bhang.

65. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Ktur, xã Ea Tiêu và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bhók (gồm các thôn 1, thôn 3, thôn 5, thôn 8, thôn 9 và buôn Ea Mta A) thuộc huyện Cư Kuin thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Ktur.

66. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Buôn Tráp, xã Bình Hòa và xã Quảng Điền thuộc huyện Krông Ana thành một ĐVHC, đặt tên là xã Krông Ana.

67. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Băng A Drênh và xã Dur Kmăl thuộc huyện Krông Ana thành một ĐVHC, đặt tên là xã Dur Kmăl.

68. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bông, xã Ea Na và xã Dray Sáp thuộc huyện Krông Ana thành một ĐVHC, đặt tên là xã Ea Na.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk theo quy định và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Mười Tám thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn
(UBND cấp huyện sao gửi);
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND.



CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Chiến Hòa